

Ngày **12/9/2022**

V/v "*Ly hôn*"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**  
**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Hồng Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Cao Văn Truyền

Ông Lê Văn Bút

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Trung Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

**Ngày 12/9/2022**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 94/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-DS ngày 22/8/2022, giữa:

\* **Nguyên đơn:** Ông **Trần Văn Đ**; sinh năm 1982; Trú tại: Thôn Phú Sơn 3, xã H, huyện H, thành phố Đ. Có mặt.

\* **Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Thanh T**; sinh năm 1983; Trú tại: Thôn Hương Lam, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt (đã bị tuyên bố mất tích).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Trần Văn Đ trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Tôi (Đ) và bà Nguyễn Thị Thanh T xây dựng gia đình với nhau vào năm 2005, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu và có đăng ký tại UBND xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tại số 81, quyển số 01 tháng 10/2005. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Thôn Phú Sơn 3, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng chung sống với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã. Từ năm 2013 bà Nguyễn Thị Thanh T bỏ nhà đi cho đến nay không rõ tung tích, mặc dù tôi cùng gia đình tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không có tin tức, kết quả. Ngày 30/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã tuyên bố bà Nguyễn Thị Thanh T mất tích theo quyết định số 03/2021/QĐST-DS. Nay tôi xác định tôi không còn tình cảm với bà Nguyễn Thị Thanh T, yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết cho tôi được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh T.

Về con chung: Trong thời gian chung sống giữa tôi và bà Nguyễn Thị Thanh T có 02 con chung là Trần Anh T1, sinh ngày 25/09/2006 và Trần Thị Thanh T2, sinh ngày 26/10/2008, hiện nay vẫn đang ở với tôi. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi. Không yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Đối với Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định 03/2021/QĐST-DS ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang và đến thời điểm mở phiên tòa bà Nguyễn Thị Thanh T vẫn vắng mặt nên không có bản tự khai của bị đơn.

*Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng đã xác định: Quá trình tiến hành tố tụng Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đương sự được bảo đảm đầy đủ quyền và nghĩa vụ đúng luật định, việc niêm yết văn bản tố tụng đúng thời hạn, không có kiến nghị gì. Về nội dung đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn Đ về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Tuyên xử: ông Trần Văn Đ được ly hôn bà Nguyễn Thị Thanh T. Về con chung: Giao 02 con chung là Trần Anh T1, sinh ngày 25/09/2006 và Trần Thị Thanh T2, sinh ngày 26/10/2008 cho ông Trần Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và bà Nguyễn Thị Thanh T không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

**[1]** Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” của ông Trần Văn Đ đối với bà Nguyễn Thị Thanh T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bà Nguyễn Thị Thanh T bị tuyên bố mất tích nên Tòa án không tiến hành hòa giải, chỉ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T bị Tòa án tuyên bố mất tích theo Quyết định 03/2021/QĐST-DS ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang và đến thời điểm mở phiên tòa vẫn vắng mặt, Tòa án đã niêm yết văn bản tố tụng cho bà T tại nơi cư trú cuối cùng nên theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Trần Văn Đ vẫn giữ yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh T theo luật định.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị Thanh T xây dựng gia đình với nhau vào năm 2005, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu và có đăng ký tại UBND xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Thôn Phú Sơn 3, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Theo ông Trần Văn Đ thì vợ chồng chung sống với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Từ năm 2013 bà Nguyễn Thị Thanh T bỏ nhà đi cho đến nay không rõ tung tích, mặc dù ông cũng đã cùng gia đình tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không có tin tức và kết quả, ông Trần Văn Đ xác định không còn tình cảm với bà Nguyễn Thị Thanh T, yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh T do bà T đã bị Tòa án tuyên bố là mất tích. Tại quyết định 03/2021/QĐST-DS ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã tuyên bố bà Nguyễn Thị Thanh T mất tích, quyết định này đã có hiệu lực pháp luật và đến ngày Tòa án mở phiên tòa bà Nguyễn Thị Thanh T vẫn vắng mặt.

Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, Tòa án đã niêm yết các thông báo và văn bản tố tụng đối với bà T nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, điều đó thể hiện bà T cũng không còn tha thiết và muốn hàn gắn lại tình cảm với ông Đ. Mặt khác tại phiên tòa, ông Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn. Do đó, HĐXX xét thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng ông Đ bà T đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân của ông bà không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của ông Đ đối với bà T là phù hợp với Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Trong thời gian chung sống ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị Thanh T có 02 con chung là Trần Anh T1, sinh ngày 25/09/2006 và Trần Thị Thanh T2, sinh ngày 26/10/2008 hiện tại ông đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, ông có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh T phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung. Hội đồng xét xử xét thấy 02 con chung hiện đang ở ổn định với ông Trần Văn Đ, bà Nguyễn Thị Thanh T đã bị Tòa án tuyên bố là mất tích. Vì vậy, cần tiếp tục giao 02 con chung cho ông Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và ông Đ không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Văn Đ xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí ly hôn gia đình sơ thẩm ông Trần Văn Đ phải theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn Đ về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn Đ được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh T.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Trần Anh T1, sinh ngày 25/09/2006 và Trần Thị Thanh T2, sinh ngày 26/10/2008 cho ông Trần Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Thanh T không cấp dưỡng nuôi con. Bên không nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí HNGĐ sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông Trần Văn Đ phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004464 ngày 13/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, 06/09/2022. Bị đơn vắng mặt tại phiên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự (theo địa chỉ);
- VKSND h. Hòa Vang;
- TAND Tp. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS h. Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Khương;
- Lưu HSVA; TH.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Hồng Hải**